

**SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN  
HỘI ĐỒNG MSTTT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2894/TB-HĐMSTTTT

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 7 năm 2021

V/v đăng tải thỏa thuận khung, mẫu  
hợp đồng mua sắm gói thầu mua sắm  
máy photocopy năm 2021

Kính gửi:

- Thời báo Tài chính Việt Nam;
- Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số: 180/QĐ-HĐMSTTTT ngày 16/07/2021 của Hội đồng mua sắm tập trung tài sản - Sở Tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Số: 207/2021/TTK-HĐMSTTTT - H3T ngày 20/7/2021 giữa Hội đồng mua sắm tập trung tài sản-Sở Tài chính và nhà thầu Công ty Cổ phần ITC;

Để triển khai mua sắm tập trung tài sản năm 2021 thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, Sở tài chính đề nghị Thời báo Tài chính Việt Nam, Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên đăng tải thỏa thuận khung, mẫu hợp đồng mua sắm tài sản theo chi tiết đính kèm.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của đơn vị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐMSTTTT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG MUA SẮM TTTS**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**

**Vũ Thị Anh Dung**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG**  
**Số: 207/2021/TTK-HĐMSTTTS-H3T**

**Gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh  
Thái Nguyên năm 2021**

*Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021;*

*Căn cứ Biên bản thương thảo thỏa thuận khung ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc thương thảo thỏa thuận khung gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số: 180/QĐ-HĐMSTTTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng mua sắm tập trung tài sản - Sở Tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021.*

Hôm nay, ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Sở Tài chính Thái Nguyên, số 5 đường Đội Cấn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận khung mua sắm tập trung, gồm có:

**I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)**

Tên đơn vị : **HỘI ĐỒNG MUA SẮM TẬP TRUNG TÀI SẢN - SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN**

Đại diện : **Bà Vũ Thị Anh Dung - Chủ tịch hội đồng**

Chức vụ : **Phó Giám đốc Sở Tài chính**

Địa chỉ : **Số 5 đường Đội Cấn, thành phố Thái Nguyên**

Điện thoại : **0208.3855.418**

## II. Nhà thầu cung cấp tài sản (Bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI H3T**

Đại diện : **Ông Lưu Văn Thịnh**

Chức vụ : **Giám đốc**

Địa chỉ : **Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên**

Mã số thuế : **4600420807**

Điện thoại : **0208.3.755.899**

Tài khoản : **855 8555 8818**

Tại : **Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Thái Nguyên**

Hai bên thống nhất các điều khoản để ký kết thỏa thuận khung mua sắm tập trung gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021 với các nội dung sau:

### **Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp**

1. **Chủng loại tài sản cung cấp:** Là hàng hóa cung cấp cho gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021 *(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)*.
2. **Số lượng tài sản:** 11 Chiếc
3. **Danh sách các Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và địa chỉ bàn giao, lắp đặt***(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)*.

### **Điều 2. Giá bán tài sản**

- Tổng giá trị thỏa thuận khung là: **769.600.000 VND***(Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng)*.
- Giá trên là giá trọn gói *(đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng tại địa điểm lắp đặt tài sản của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản)*.
- Ngoài tổng giá trị thỏa thuận khung nêu trên, danh mục và giá các loại vật tư phục vụ lắp máy *(nếu có)* do các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản chi trả cho nhà thầu.

*AV*

### **Điều 3. Thanh toán và thanh lý thỏa thuận khung**

#### **1. Thời hạn và phương thức thanh toán:**

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng
- Ký hợp đồng: Bên B ký Hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản. Các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán trực tiếp theo đơn giá quy định tại thỏa thuận khung và không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 cho bên B theo hình thức, thời gian ghi trong Hợp đồng mua sắm tài sản được ký kết giữa hai bên.

- Thời hạn thanh toán : Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản thanh toán cho bên B ngay sau khi nghiệm thu bàn giao tài sản và nhận đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định.

#### **2. Thanh lý thỏa thuận khung**

Sau khi hết hiệu lực của thỏa thuận khung, đơn vị cung cấp tài sản tổng hợp số liệu tài sản đã cung cấp theo hợp đồng cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản làm căn cứ thanh lý thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung.

### **Điều 4: Thời gian, địa điểm giao nhận tài sản.**

1. Thời gian giao tài sản: Theo hợp đồng ký trực tiếp với các đơn vị (*trong thời hạn tối đa 120 ngày kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực*).
2. Địa điểm giao tài sản: Tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản

### **Điều 5. Bảo hành, bảo trì, hướng dẫn sử dụng tài sản**

#### **1. Điều kiện bảo hành, bảo trì:**

- Sản phẩm còn trong thời gian bảo hành, bảo trì.
- Sản phẩm lỗi do kỹ thuật của nhà sản xuất.

#### **2. Thời gian bảo hành, bảo trì.**

Bên B có trách nhiệm bảo hành miễn phí 13 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản.

Việc bảo hành được thực hiện tại đơn vị sử dụng tài sản thông qua Công ty cổ phần quốc tế đầu tư và thương mại H3T – Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, điện thoại: 02083 755 899.

Khi có sự cố, Đơn vị sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (*Fax*) hoặc qua điện thoại với Nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Mọi chi phí thực tế phát sinh để phục vụ bảo hành thiết bị Nhà thầu cung cấp tài sản sẽ chi trả (*chi phí đi lại, giao nhận, sửa chữa thiết bị, ...*).





3. Hướng dẫn sử dụng tài sản: Nhà thầu cung cấp tài sản hướng dẫn sử dụng tài sản tại địa điểm lắp đặt tài sản của Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan**

1. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị mua sắm tập trung:

- Ký kết thỏa thuận khung với Nhà thầu cung cấp tài sản.
- Quy định mẫu hợp đồng mua sắm tài sản làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp.
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận sử dụng tài sản, ký hợp đồng mua sắm, thanh toán và thanh lý hợp đồng theo thỏa thuận khung.
- Thông báo bằng hình thức văn bản đến các cơ quan, đơn vị đăng ký mua sắm tập trung và kèm theo thỏa thuận khung (*như Phụ lục II kèm theo*).

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản:

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng với các đơn vị sử dụng tài sản.
- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản theo mẫu hợp đồng kèm theo thỏa thuận này. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành, bảo trì tài sản theo đúng hồ sơ đề xuất của nhà thầu.
- Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bàn giao tài sản tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo Điều 1 của thỏa thuận khung và đảm bảo đúng tiến độ trong hồ sơ đề xuất.
- Cung cấp đầy đủ các tài sản, mô tả chi tiết tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa, số lượng; lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tài sản tại đơn vị sử dụng tài sản.

- Khi bàn giao thiết bị, nhà thầu cam kết:

+ Bàn giao tài sản là Máy Photocopy đã được kiểm tra và đạt yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định.

+ Phối hợp với Sở Tài chính trong quá trình triển khai thực hiện thỏa thuận khung và hợp đồng cụ thể đối với các đơn vị trực tiếp sử dụng. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện với Sở Tài chính.

3. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng tài sản:

*Spv*

### 3.1. Ký kết hợp đồng.

- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị cung cấp theo thỏa thuận khung. Hợp đồng mua sắm tài sản được lập thành văn bản theo mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

### 3.2. Kiểm tra, tiếp nhận tài sản:

- Khi giao nhận tài sản, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản có quyền kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hóa và các thiết bị kèm theo. Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả. Việc kiểm tra, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên và được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Kịp thời báo cáo bằng văn bản cho đơn vị mua sắm tập trung đối với các sai phạm của nhà thầu.

### 3.3. Thanh toán:

- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản (*không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017*), tiền mua vật tư phục vụ lắp đặt (*nếu có*) và tiền bảo trì cho nhà thầu cung cấp tài sản.

- Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

### 3.4. Thanh lý:

- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp sau khi Hợp đồng được thực hiện xong.

- Quyết toán kinh phí mua sắm tài sản.

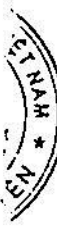
- Việc quyết toán, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

3.5. Các văn bản (*bản chính*) liên quan bao gồm Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, Thanh lý hợp đồng giữa Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản và Nhà thầu cung cấp tài sản đều phải gửi 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung và 01 bản cho đơn vị chủ quản trực tiếp.

### **Điều 7. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung**

- Thời gian thực hiện thỏa thuận khung tối đa là 120 (*Một trăm hai mươi*) ngày, kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2021.



### **Điều 8: Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung**

Trong vòng 3 ngày làm việc trước khi thỏa thuận khung có hiệu lực, Bên B phải nộp cho bên A đảm bảo để thực hiện thỏa thuận khung.

- Hình thức bảo đảm: Bằng séc hoặc thư bảo lãnh ngân hàng.
- Giá trị bảo lãnh: 23.088.000 đ (*Bằng chữ: Hai mươi ba triệu, không trăm tám mươi tám nghìn đồng*), bằng 3% giá trị thỏa thuận khung.
- Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung sẽ không được trả nhà thầu trong trường hợp:
  - + Nhà thầu từ chối thực hiện khi thỏa thuận khung có hiệu lực.
  - + Nhà thầu vi phạm các thỏa thuận thỏa thuận khung.
- Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ khi phát hành cho đến khi hai bên thanh lý thỏa thuận khung.

### **Điều 9: Bất khả kháng**

1. Trong thỏa thuận khung này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

3. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện thỏa thuận khung do điều kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ thỏa thuận khung của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

4. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt thỏa thuận khung theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 10 của thỏa thuận khung này.





**PHỤ LỤC 01: DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẴM TẬP TRUNG**

(Kèm theo thỏa thuận khung số: 207/2021/TTK-HĐMSTTS-H3T ngày 20/7/2021 )

Đơn vị tính: đồng

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Đơn giá	Thành tiền
1.	Cấu hình 1 (dùng cho cấp tỉnh) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 450i	Chiếc	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động DF - 632: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 300 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 280 trang/ phút, 140 trang/ phút một mặt.</li> <li>- Chức năng chuẩn: Copy - In mạng - Quét màu</li> <li>- Tốc độ sao chụp/in: 45trang A4/phút.</li> <li>- Kích thước/ độ phân giải bảng điều khiển: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch/ 1024 x 600 ,cảm ứng đa điểm.tích hợp sẵn trình duyệt wed</li> <li>- Bộ nhớ RAM: 8 GB</li> <li>- Dung lượng ổ cứng: 256 GB (SSD)</li> <li>- Thời gian khởi động: 16 giây</li> <li>- Khô giấy: Khay 1 :A6-A3 Khay 2: A5-SRA3 Khay tay: A6-SRA3</li> </ul>	75.785.000	303.140.000

*Phy*

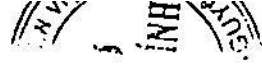




				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ phân giải: 600 x 600 dpi</li> <li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước), thu phóng tự động</li> <li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999</li> <li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li> <li>- In từ thẻ nhớ USB: Có sẵn</li> <li>- In di động: AirPrint (iOS), Mopria (Android), Google Cloud Print, Dịch vụ in từ thiết bị di động, Wi-Fi Direct, Konica Minolta Print Service (Android), Konica Minolta Mobile Print (iOS, Android, Windows 10 Mobile)</li> <li>- Giao tiếp: 10-BASE-T/100-BASE-TX/1,000-BASE-T Ethernet, USB 1.1, USB 2.0</li> <li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (IPv4/IPv6), SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP(S), Bonjour.</li> <li>- Ngôn ngữ in: PCL 6 (XL3.0); PCL 5c; PostScript 3 (CPSI 3016); XPS</li> <li>- Hệ điều hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64), Windows 10 ( 32/64 );</li> <li>Windows Server 2008 (32/64);</li> <li>Windows server 2008 R2;</li> <li>Windows Server 2012, Windows</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	--	--

fly

			<p>Server 2012 R2; Windows Server 201; Windows Server 2019; Macintosh OS X 10.10 or later; Linux, Unix, Citrix</p> <p>- Tốc độ quét (Đen Trắng/Màu): 200dpi Simplex, up to 140/ 140ipm 200dpi Duplex, up to 280/280ipm</p> <p>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB), Scan to FTP, Scan to WebDAV, Scan to BOX(HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to DPWS (Device Prole for Web Service) Scan to Scan Server, Scan to USB memory, Network TWAIN scan, Scan to Me, Scan to Home</p> <p>- Độ phân giải: 600 x 600</p> <p>- Định dạng file: JPEG, TIFF, PDF, PDF/A - 1a, PDF/A 1 - b, compact PDF, OOXML ( pptx, docx, xlsx ), Linearized PDF OOXML (pptx, docx*5, xlsx*5), Linearized PDF*5 encrypted PDF và searchable PDF*5, XPS, compact XPS</p> <p>- Địa chỉ lưu trữ: 2,000 single + 100 Groups</p> <p>Các chức năng bảo mật (tùy chọn):</p>		
--	--	--	--	--	--



*Phy*

				<p>Chống virus quét theo thời gian thực ( bitdefender)</p> <p>- Xuất xứ: Trung Quốc</p> <p>- Tính Năng: Copy - In mạng - Scan màu</p> <p>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động DF - 632: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 100 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 37 trang/ phút, 80 trang/ phút một mặt</p> <p>- Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch, cảm ứng đa điểm tích hợp sẵn trình duyệt web</p> <p>- Độ phân giải màn hình điều khiển: 600x600 dpi</p> <p>- Bộ nhớ Ram: 8GB</p> <p>- Ổ cứng lưu trữ: 256 GB (SSD)</p> <p>- Tốc độ sao chụp/in: 36 trang A4/phút</p> <p>- Tốc độ quét (DF-632):</p> <p style="padding-left: 20px;">Đen trắng/màu, một mặt: 80/ 80 trang/phút</p> <p style="padding-left: 20px;">Đen trắng/màu, hai mặt: 37/ 37 trang/phút</p> <p>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB), Scan to FTP, Scan to WebDAV Scan to BOX (HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to DPWS</p>	<p style="text-align: center;">70.580.000</p>	<p style="text-align: center;">423.480.000</p>
<p>2.</p>	<p>Cấu hình 2 (dùng cho cấp huyện)</p> <p>Máy photocopy</p> <p>Konica Minolta</p> <p>Bizhub 360i</p>	<p style="text-align: center;">Chiếc</p>	<p style="text-align: center;">6</p>			

*Phy*

			<p>(Device Prole for Web Service), Scan to Scan Server, Scan to USB memory, Network TWAIN scan, Scan to Me, Scan to Home</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian khởi động: Khoảng 12 giây</li> <li>- Thời gian bản in đầu tiên: 4.6 giây</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Định lượng giấy: Khay găm: 52-256 gsm</li> <li>- Khay tay: khổ giấy tùy chọn, banner, 60-300 gsm</li> <li>- Khổ giấy: <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li> <li>- Bộ phận tự động chia bản chụp điện tử: Có sẵn</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn</li> <li>- Bộ đảo mặt bản sao: Có sẵn</li> <li>- Trọng lượng (máy chính): 76 kg</li> </ul>
--	--	--	--

*Phay*

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện năng tiêu thụ: 220 - 240V, 50/60 Hz, thấp hơn 1,58 KW</li> <li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước)</li> <li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999</li> <li>- Giao diện: 10-BASE-T/100-BASE-TX/1,000-BASE-T Ethernet, USB 1.1, USB 2.0</li> <li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (Ipv4/Ipv6), SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP</li> <li>- Định dạng file: JPEG, TIFF, PDF, PDF/A-1a, PDF/A 1-b, compact PDF, OOXML (pptx, docx, xlsx), Linearized PDF encrypted PDF và searchable PDF, XPS, compa</li> <li>- Hệ điều hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64), Windows 10 ( 32/64 );</li> <li>Windows Server 2008 (32/64);</li> <li>Windows server 2008 R2;</li> <li>Windows Server 2012, Windows Server 2012 R2;</li> <li>Windows Server 201; Windows Server 2019;</li> <li>Macintosh OS X 10.10 or later;</li> <li>Linux, Unix, Citrix</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	---

*Phy*

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ phân giải: Có</li> <li>- Các chức năng bảo mật (tùy chọn): Chống virus quét theo thời gian thực ( bitdefender)</li> <li>- Xuất xứ: Malaysia</li> <li>- Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser</li> <li>- Chức năng chuẩn: Copy - In mạng - Quét màu</li> <li>- Tốc độ sao chụp/in: 30 trang A4/phút</li> <li>- Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD màu 7 inch</li> <li>- Độ phân giải màn hình điều khiển: 600 x 600dpi</li> <li>- Bộ nhớ RAM: 4 GB</li> <li>- Dung lượng ổ cứng: 250 GB (SSD)</li> <li>- Thời gian khởi động: Ít hơn 13 giây</li> <li>- Khổ giấy: A5-A3</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 600 tờ, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>02 khay gôm x 250 tờ (PF509)</li> <li>01 khay tay x 100 tờ</li> </ul> </li> <li>- Khay nạp giấy tay: 100 tờ</li> <li>- Định lượng giấy: 64-157 g/m2</li> <li>- Bộ đảo mặt bản sao: Có sẵn</li> <li>- Trọng lượng (máy chính) : 37.5 kg</li> <li>- Nguồn điện: 240V-50Hz</li> </ul>	42.980.000	42.980.000
3.	Cầu hình 3 (dùng cho cấp xã) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 306i	Chiếc	1		42.980.000	42.980.000

Phy



			<ul style="list-style-type: none"><li>- Thời gian cho bản chụp đầu tiên: 5 giây</li><li>- Độ phân giải in: 600 x 600 dpi</li><li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước)</li><li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999 cho mỗi lần đặt lệnh</li><li>- Thời gian cho bản in đầu tiên: 5 giây</li><li>- Độ phân giải in: 600 x 600 dpi</li><li>- In di động: AirPrint (iOS), Mopria (Android), Google Cloud Print (Tùy chọn), Dịch vụ in từ thiết bị di động, Konica Minolta Print Service (Android), Konica Minolta Mobile Print (iOS, Android, Windows 10 Mobile), kết nối NFC</li><li>- Giao diện: Standard: USB2.0 Ethernet 10Base - T/100Base - TX</li><li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (IPv4/IPv6), NetBEUI, SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP</li><li>- Ngôn ngữ in: PostScript 3 (3016) Emulation, PCL 6 (XL Version 3.0) Emulation, PCL 5e/c Emulation, XPS</li></ul>		
--	--	--	---	--	--

	<p>- Hệ điều hành:          Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64),          Windows 10 (32/64), Windows Server 2008 (32/64),          Windows Server 2008 R2, Windows Server 2012,          Windows Server 2012 R2, Windows Server 2016,          Macintosh OS X 10.7 hoặc mới hơn, Linux, Unix, Citrix</p> <p>- Tốc độ quét A4:          Một mặt: 55 trang/phút          Hai mặt: 22 trang/phút</p> <p>- Tính năng quét: Pull scan, scan to USB, scan mạng scan to FTP, Scan to PC (SMB), Scan to E-mail, Network TWAIN, Scan to page Scope Mobile</p> <p>- Định dạng file: TIFF, PDF, Compact PDF, JPEG, XPS, Compact XPS, OOXML (pptx)</p> <p>- Xuất xứ: Trung Quốc</p>	769.600.000
<b>Tổng cộng</b>		

*Phy*

**PHỤ LỤC 02: DANH MỤC ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN TÀI SẢN**

(Kèm theo ~~thỏa thuận~~ *khung* số: 207/2021/TTK-HĐMSTTTS-H3T ngày 20/7/2021 )

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Thành tiền	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4x5	7
<b>I</b>	<b>Máy photocopy cấu hình 1 (Dùng cho cấp tỉnh)</b>		4			
1	Văn phòng Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
2	Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
3	Thanh tra tỉnh	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
4	Ban ATGT tỉnh	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
<b>II</b>	<b>Máy photocopy cấu hình 2 (Dùng cho cấp huyện)</b>		6			
1	<b>TP Thái Nguyên</b>		1			
	BQL dự án đầu tư xây dựng TP Thái Nguyên	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
2	<b>Huyện Đại Từ</b>		2			
	Văn phòng HĐND&UBND huyện Đại Từ		1	70.580.000	70.580.000	
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		1	70.580.000	70.580.000	
3	<b>Huyện Định Hóa</b>		2			
	Ban Bồi thường GPMB huyện	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
	Ủy ban MTTQ huyện	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
4	<b>Huyện Võ Nhai</b>		1			
	Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Võ Nhai	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
<b>III</b>	<b>Máy photocopy cấu hình 3 (dùng cho cấp xã)</b>		1			
	UBND Phường Thịnh Đán	Chiếc	1	42.980.000	42.980.000	
	<b>Tổng cộng</b>		11		769.600.000	

*Phy*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO**  
**THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG**

**Gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn**  
**tỉnh Thái Nguyên năm 2021**

*Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021;*

Trên cơ sở Báo cáo đánh giá E-HSĐT số 241/2021/BCĐG-CH ngày 07/7/2021 của Công ty cổ phần xây dựng CH Thái Nguyên; Công văn số 2777/CV-HĐMSTTTS ngày 12/07/2021 của Hội đồng mua sắm tài sản tập trung – Sở Tài chính về việc mời thương thảo thỏa thuận khung.

Hôm nay, ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Sở Tài chính Thái Nguyên, số 5 đường Đội Cấn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi, đại diện cho các bên cùng nhau thương thảo thỏa thuận khung mua sắm tập trung, gồm có:

Tên đơn vị: **HỘI ĐỒNG MUA SẮM TẬP TÀI SẢN TẬP TRUNG - SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN**

Đại diện: **Bà Vũ Thị Anh Dung - Chủ tịch hội đồng**

Chức vụ: **Phó Giám đốc Sở Tài chính**

Địa chỉ: **Số 5 đường Đội Cấn, thành phố Thái Nguyên**

Điện thoại: **0208.3855.418**

Tên đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG  
MẠI H3T**

Đại diện: **Ông Lưu Văn Thịnh**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: **Tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái  
Nguyên**

Mã số thuế: **4600420807**

Điện thoại: **0208.3.755.899**

Tài khoản: **855 8555 8818**

Tại: **Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Thái Nguyên**

Hai bên thống nhất các điều khoản để ký biên bản thương thảo thỏa thuận khung mua sắm tập trung gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021 với các nội dung sau:

### **Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp**

1. Chủng loại tài sản cung cấp: Là hàng hóa cung cấp cho gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021 *(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm).*

2. Số lượng tài sản: 11 Chiếc

3. Danh sách các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và địa chỉ bàn giao, lắp đặt *(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm).*

### **Điều 2. Giá bán tài sản:**

- Tổng giá trị thương thảo thỏa thuận khung là: **769.600.000 VND** *(Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng).*

- Giá trên là giá trọn gói *(đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng tại địa điểm lắp đặt tài sản của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản).*

- Ngoài tổng giá trị thỏa thuận khung nêu trên, danh mục và giá các loại vật tư phục vụ lắp máy *(nếu có)* do các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản chi trả cho nhà thầu.

### **Điều 3. Thanh toán và thanh lý thỏa thuận khung**

1. Thời hạn và phương thức thanh toán:

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

- Ký hợp đồng: Bên B ký Hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản. Các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán trực tiếp theo đơn giá quy định tại thỏa thuận khung và không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 cho bên B theo hình thức, thời gian ghi trong Hợp đồng mua sắm tài sản được ký kết giữa hai bên.

- Thời hạn thanh toán : Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản thanh toán cho bên B ngay sau khi nghiệm thu bàn giao tài sản và nhận đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định.

## 2. Thanh lý thỏa thuận khung

Sau khi hết hiệu lực của thỏa thuận khung, đơn vị cung cấp tài sản tổng hợp số liệu tài sản đã cung cấp theo hợp đồng cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản làm căn cứ thanh lý thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung.

## Điều 4: Thời gian, địa điểm giao nhận tài sản.

1. Thời gian giao tài sản: Theo hợp đồng ký trực tiếp với các đơn vị (*trong thời hạn tối đa 120 ngày kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực*).

2. Địa điểm giao tài sản: Tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (*Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm*).

## Điều 5. Bảo hành, bảo trì, hướng dẫn sử dụng tài sản

1. Điều kiện bảo hành, bảo trì:

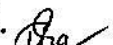
- Sản phẩm còn trong thời gian bảo hành, bảo trì.

- Sản phẩm lỗi do kỹ thuật của nhà sản xuất.

2. Thời gian bảo hành, bảo trì.

Bên B có trách nhiệm bảo hành miễn phí 13 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản.

Việc bảo hành được thực hiện tại đơn vị sử dụng tài sản thông qua Công ty cổ phần quốc tế đầu tư và thương mại H3T – Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, điện thoại: 02083 755 899.

Khi có sự cố, Đơn vị sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (*Fax*) hoặc qua điện thoại với Nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Mọi chi phí thực tế phát sinh để phục vụ bảo hành thiết bị Nhà thầu cung cấp tài sản sẽ chi trả (*chi phí đi lại, giao nhận, sửa chữa thiết bị, ...*). 



3. Hướng dẫn sử dụng tài sản: Nhà thầu cung cấp tài sản hướng dẫn sử dụng tài sản tại địa điểm lắp đặt tài sản của Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan**

1. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị mua sắm tập trung:

- Ký kết thỏa thuận khung với Nhà thầu cung cấp tài sản.
- Quy định mẫu hợp đồng mua sắm tài sản làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp.
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận sử dụng tài sản, ký hợp đồng mua sắm, thanh toán và thanh lý hợp đồng theo thỏa thuận khung.
- Thông báo bằng hình thức văn bản đến các cơ quan, đơn vị đăng ký mua sắm tập trung và kèm theo thỏa thuận khung (như Phụ lục 02 kèm theo).

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản:

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng với các đơn vị sử dụng tài sản.
- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản theo mẫu hợp đồng kèm theo thỏa thuận này. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành, bảo trì tài sản theo đúng hồ sơ đề xuất của nhà thầu.
- Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bàn giao tài sản tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo Điều 1 của thỏa thuận khung và đảm bảo đúng tiến độ trong hồ sơ đề xuất.
- Cung cấp đầy đủ các tài sản, mô tả chi tiết tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa, số lượng; lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tài sản tại đơn vị sử dụng tài sản.
- Khi bàn giao thiết bị, nhà thầu cam kết:
  - + Bàn giao tài sản là Máy Photocopy đã được kiểm tra và đạt yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định.
  - + Phối hợp với Sở Tài chính trong quá trình triển khai thực hiện thỏa thuận khung và hợp đồng cụ thể đối với các đơn vị trực tiếp sử dụng. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện với Sở Tài chính.

3. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng tài sản:

*Phy*

### 3.1. Ký kết hợp đồng.

- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị cung cấp theo thỏa thuận khung. Hợp đồng mua sắm tài sản được lập thành văn bản theo mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

### 3.2. Kiểm tra, tiếp nhận tài sản:

- Khi giao nhận tài sản, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản có quyền kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hóa và các thiết bị kèm theo. Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả. Việc kiểm tra, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên và được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Kịp thời báo cáo bằng văn bản cho đơn vị mua sắm tập trung đối với các sai phạm của nhà thầu.

### 3.3. Thanh toán:

- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản (không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017), tiền mua vật tư phục vụ lắp đặt (nếu có) và tiền bảo trì cho nhà thầu cung cấp tài sản.

- Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

### 3.4. Thanh lý:

- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp sau khi Hợp đồng được thực hiện xong.

- Quyết toán kinh phí mua sắm tài sản.

- Việc quyết toán, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

3.5. Các văn bản (bản chính) liên quan bao gồm Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, Thanh lý hợp đồng giữa Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản và Nhà thầu cung cấp tài sản đều phải gửi 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung và 01 bản cho đơn vị chủ quản trực tiếp.

### **Điều 7. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung**

- Thời gian thực hiện thỏa thuận khung tối đa là 120 (Một trăm hai mươi) ngày, kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực.

### **Điều 8: Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung**

Trong vòng 3 ngày làm việc trước khi thỏa thuận khung có hiệu lực, Bên B phải nộp cho bên A bảo đảm để thực hiện thỏa thuận khung.

- Hình thức bảo đảm: Bằng séc hoặc thư bảo lãnh ngân hàng.

- Giá trị bảo lãnh: 23.088.000 đ (*Bằng chữ: Hai mươi ba triệu, không trăm tám mươi tám nghìn đồng*), bằng 3% giá trị thỏa thuận khung.

- Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung sẽ không được trả nhà thầu trong trường hợp:

+ Nhà thầu từ chối thực hiện khi Thỏa thuận khung có hiệu lực.

+ Nhà thầu vi phạm các thỏa thuận Thỏa thuận khung.

- Bảo đảm thực hiện thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ khi phát hành cho đến khi hai bên thanh lý thỏa thuận khung.

### **Điều 9: Bất khả kháng**

1. Trong thỏa thuận khung này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

3. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện thỏa thuận khung do điều kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ thỏa thuận khung của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

4. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt thỏa thuận khung theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 10 của thỏa thuận khung này.

*Ry*



## **Điều 10: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp**

1. Luật áp dụng đối với thỏa thuận khung là pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện thỏa thuận khung, nếu có phát sinh tranh chấp thì hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán trực tiếp, thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của nhau.

2. Trường hợp quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc đàm phán cuối cùng không thành công, thì hai bên sẽ đưa vấn đề tranh chấp ra Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có giá trị bắt buộc thực hiện đối với cả hai bên.

## **Điều 11: Xử phạt do vi phạm thỏa thuận khung**

1. Trường hợp vi phạm gây thiệt hại cho Bên A, mức bồi thường thiệt hại do vi phạm thỏa thuận khung căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và thỏa thuận giữa Bên A và Bên B.

2. Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu Bên B không thực hiện đúng tiến độ qui định của thỏa thuận khung thì Bên B sẽ phải chịu mức phạt là 01%/ngày giá trị phần công việc chậm tiến độ nhưng tối đa không vượt quá 08% (tám phần trăm) giá trị phần công việc chậm tiến độ theo quy định của thỏa thuận khung.

## **Điều 12: Các nội dung liên quan khác**

Hai bên thống nhất các nội dung trên làm cơ sở ký kết thỏa thuận khung. Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản bên B giữ 02 bản./.

Phụ lục số 01; số 02 là một phần không thể tách rời của biên bản thương thảo thỏa thuận khung./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**CHỦ TỊCH HĐQTSTT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**



**Vũ Thị Anh Dung**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**

**Lưu Văn Thịnh**



**PHỤ LỤC I: DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẮM TẬP TRUNG**

(Kèm theo biên bản thương thảo thỏa thuận khung ngày 13/7/2021 )

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1.	Cấu hình 1 (dùng cho cấp tỉnh) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 450i	Chiếc	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động DF - 632: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 300 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 280 trang/ phút, 140 trang/ phút một mặt.</li> <li>- Chức năng chuẩn: Copy - In mạng - Quét màu</li> <li>- Tốc độ sao chụp/in: 45trang A4/phút.</li> <li>- Kích thước/ độ phân giải bản gốc điều khiển: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch/ 1024 x 600 ,cảm ứng đa điểm.tích hợp sẵn trình duyệt wed</li> <li>- Bộ nhớ RAM: 8 GB</li> <li>- Dung lượng ổ cứng: 256 GB (SSD)</li> <li>- Thời gian khởi động: 16 giây</li> <li>- Khổ giấy: Khay 1 :A6-A3 Khay 2: A5-SRA3 Khay tay: A6-SRA3</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong</li> </ul>	75.785.000	303.140.000

*Đã*

			<p>đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 khay gâm x 500 tờ</li> <li>- 01 khay tay x 150 tờ</li> <li>- Hồ trợ in phong bì và bưu thiếp: Khay 1</li> <li>- Kích thước giấy hỗ trợ: A6-SRA3, khổ giấy tùy chọn, khổ giấy dài banner ( tối đa 1,200 x 297 mm).</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Sức chứa 300 tờ bản gốc, Khổ giấy A6-A3, Định lượng giấy 35-210 gsm, Loại quét 2 mặt bản gốc cùng lúc.</li> <li>- ADF Cầm biến xác định kéo dup (kep dup) bản gốc: Có sẵn</li> <li>- Kích thước hệ thống: [ R x S x C ] 615 x 688 x 961 mm</li> <li>- Thời gian khởi động: 16 giây</li> <li>- Trọng lượng hệ thống: Xấp xỉ 98 kg</li> <li>- Nguồn điện: 240V-50Hz</li> <li>- Tiêu chuẩn an toàn: Theo tiêu chuẩn Energy Star Program TEC- giảm thải lượng khí thải CO2, 70% bề mặt thân máy sử dụng vật liệu tái chế từ rác thải tiêu dùng (PC/PET), Mục Smitri .</li> <li>- Thời gian cho bản chụp đầu tiên: 3.8 giây</li> <li>- Độ phân giải: 600 x 600 dpi</li> </ul>		
--	--	--	---	--	--

Phy



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước), thu phóng tự động</li> <li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999</li> <li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li> <li>- In từ thẻ nhớ USB: Có sẵn</li> <li>- In di động: AirPrint (iOS), Mopria (Android), Google Cloud Print, Dịch vụ in từ thiết bị di động, Wi-Fi Direct, Konica Minolta Print Service (Android), Konica Minolta Mobile Print (iOS, Android, Windows 10 Mobile)</li> <li>- Giao tiếp: 10-BASE-T/100-BASE-TX/1,000-BASE-T Ethernet, USB 1.1, USB 2.0</li> <li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (IPv4/IPv6), SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP(S), Bonjour.</li> <li>- Ngôn ngữ in: PCL 6 (XL3.0); PCL 5c; PostScript 3 (CPSI 3016); XPS</li> <li>- Hệ điều hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64), Windows 10 (32/64);</li> <li>Windows Server 2008 (32/64); Windows server 2008 R2;</li> <li>Windows Server 2012, Windows Server 2012 R2;</li> </ul> </li> </ul>		
--	--	--	--	--	--	--

*Phy*

				<p>Windows Server 201; Windows Server 2019;</p> <p>Macintosh OS X 10.10 or later; Linux, Unix, Citrix</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ quét (Đen Trắng/Màu): 200dpi Simplex, up to 140/ 140ipm 200dpi Duplex, up to 280/280ipm</li> <li>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB), Scan to FTP, Scan to WebDAV, Scan to BOX(HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to DPWS (Device Prole for Web Service) Scan to Scan Server, Scan to USB memory, Network TWAIN scan, Scan to Me, Scan to Home</li> <li>- Độ phân giải: 600 x 600</li> <li>- Định dạng file: JPEG, TIFF, PDF, PDF/A - 1a, PDF/A 1 - b, compact PDF, OOXML ( pptx, docx, xlsx ), Linearized PDF OOXML (pptx, docx*5, xlsx*5), Linearized PDF*5 encrypted PDF và searchable PDF*5, XPS, compact XPS</li> <li>- Địa chỉ lưu trữ: 2,000 single + 100 Groups</li> </ul> <p>Các chức năng bảo mật (tùy chọn): Chống virus quét theo thời gian thực (</p>		
--	--	--	--	---	--	--

*Handwritten signature*

			<p>bitdefender)</p> <p>- Xuất xứ: Trung Quốc</p> <p>- Tính Năng: Copy - In mạng - Scan màu</p> <p>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động DF - 632: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 100 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 37 trang/phút, 80 trang/phút một mặt</p> <p>- Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch, cảm ứng đa điểm tích hợp sẵn trình duyệt web</p> <p>- Độ phân giải màn hình điều khiển: 600x600 dpi</p> <p>- Bộ nhớ Ram: 8GB</p> <p>- Ổ cứng lưu trữ: 256 GB (SSD)</p> <p>- Tốc độ sao chụp/in: 36 trang A4/phút</p> <p>- Tốc độ quét (DF-632):</p> <p>Đen trắng/màu, một mặt: 80/ 80 trang/phút</p> <p>Đen trắng/màu, hai mặt: 37/ 37 trang/phút</p> <p>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB), Scan to FTP, Scan to WebDAV Scan to BOX (HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to DPWS (Device Prole for Web Service), Scan to</p>	<p>70.580.000</p>	<p>423.480.000</p>
<p>2.</p>	<p>Cấu hình 2 (dùng cho cấp huyện)</p> <p>Máy photocopy</p> <p>Konica Minolta</p> <p>Bizhub 360i</p>	<p>Chiếc</p> <p>6</p>			

*Phy*

			<p>Scan Server, Scan to USB memory, Network TWAIN scan, Scan to Me, Scan to Home</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian khởi động: Khoảng 12 giây</li> <li>- Thời gian bản in đầu tiên: 4.6 giây</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Định lượng giấy: Khay găm: 52-256 gsm</li> <li>- Khay tay: khổ giấy tùy chọn, banner, 60-300 gsm</li> <li>- Khổ giấy: <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li> <li>- Bộ phận tự động chia bản chụp điện tử: Có sẵn</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn 100 tờ ( DF-632)</li> <li>- Bộ đảo mặt bản sao: Có sẵn</li> <li>- Trọng lượng (máy chính): 76 kg</li> <li>- Điện năng tiêu thụ: 220 - 240V, 50/60</li> </ul>		
--	--	--	--	--	--

Phy



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chức năng bảo mật (tùy chọn): Chống virus quét theo thời gian thực ( bitdefender)</li> <li>- Xuất xứ: Malaysia</li> <li>- Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser</li> <li>- Chức năng chuẩn: Copy - In mạng - Quét màu</li> <li>- Tốc độ sao chụp/in: 30 trang A4/phút</li> <li>- Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD màu 7 inch</li> <li>- Độ phân giải màn hình điều khiển: 600 x 600dpi</li> <li>- Bộ nhớ RAM: 4 GB</li> <li>- Dung lượng ổ cứng: 250 GB (SSD)</li> <li>- Thời gian khởi động: Ít hơn 13 giây</li> <li>- Khổ giấy: A5-A3</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 600 tờ, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>02 khay găm x 250 tờ (PF509)</li> <li>01 khay tay x 100 tờ</li> </ul> </li> <li>- Khay nạp giấy tay: 100 tờ</li> <li>- Định lượng giấy: 64-157 g/m2</li> <li>- Bộ đảo mặt bản sao: Có sẵn</li> <li>- Trọng lượng (máy chính) : 37.5 kg</li> <li>- Nguồn điện: 240V-50Hz</li> <li>- Thời gian cho bản chụp đầu tiên: 5 giây</li> </ul>	42.980.000	42.980.000
3.	Cấu hình 3 (dùng cho cấp xã) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 306i	Chiếc	1			

*Phy*







**PHỤ LỤC 02: DANH MỤC ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN TÀI SẢN**

*(Kèm theo thương thảo thỏa thuận khung ngày 13/7/2021)*

TT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	ĐVT	SL	Đơn giá trúng thầu	Thành tiền	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4x5	7
<b>I</b>	<b>Máy photocopy cấu hình 1 (Dùng cho cấp tỉnh)</b>		4			
1	Văn phòng Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
2	Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
3	Thanh tra tỉnh	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
4	Ban ATGT tỉnh	Chiếc	1	75.785.000	75.785.000	
<b>II</b>	<b>Máy photocopy cấu hình 2 (Dùng cho cấp huyện)</b>		6			
<b>1</b>	<b>TP Thái Nguyên</b>		1			
	BQL dự án đầu tư xây dựng TP Thái Nguyên	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
<b>2</b>	<b>Huyện Đại Từ</b>		2			
	Văn phòng HĐND&UBND huyện Đại Từ		1	70.580.000	70.580.000	
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên		1	70.580.000	70.580.000	
<b>3</b>	<b>Huyện Định Hóa</b>		2			
	Ban Bồi thường GPMB huyện	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
	Ủy ban MTTQ huyện	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	
<b>4</b>	<b>Huyện Võ Nhai</b>		1			
	Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Võ	Chiếc	1	70.580.000	70.580.000	



*Phụ*

	Nhai					
III	Máy photocopy cấu hình 3 (dùng cho cấp xã)		1			
	UBND Phường Thịnh Đán	Chiếc	1	42.980.000	42.980.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>11</b>		<b>769.600.000</b>	

*Any*

